

Bản án số: 75/2024/HS-ST

Ngày: 29/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Sung
2. Bà Lò Thị Ánh Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, tên gọi khác: không; sinh năm: 1980 tại Thái Bình;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, bị cáo có vợ Trần Thị N (đã ly hôn) và 02 con. Tiền án: 01 tiền án, năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 77/2021/HSST ngày 22/4/2021, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2022; tiền sự: không; Nhân thân: Ngoài lần phạm tội trên thì không bị xử lý về hành vi gì khác. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/11/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/11/2023, Nguyễn Văn D đi bộ từ nhà tới khu vực đầu thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Tại đây, D đã gặp và mua của một người

đàn ông không rõ tên, địa chỉ được 01 gói Heroine với giá 300.000 đ với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi mua, D mang về chia số Heroine thành 14 gói nhỏ, dùng nilon màu trắng gói từng gói và gói chung 14 gói bằng nilon màu hồng rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi D đang ở nhà thì Nguyễn Văn T trú cùng thôn đến hỏi mua 50.000 đồng Heroine. D đồng ý nhận tiền và lấy ra 01 gói bán cho T. Sau khi mua bán xong thì T mang ma túy đi và sử dụng hết, còn D lấy xe mô tô của gia đình đi mua xăng hết số tiền bán ma túy mà có, sau đó thì quay về. Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi D đang ở nhà thì bị thì bị Tổ công tác thuộc Công an tỉnh Đ phối hợp với Công an huyện Đ và Công an xã T phát hiện bắt quả tang thu giữ tại tay phải của D 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 13 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng có tổng khối lượng 0,74 gam.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra; quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy của mình, hiện đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Nguyễn Văn T không có ý kiến đề nghị gì.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKSĐB ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D với mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn D gồm: 0,74 gam Heroine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,48 gam, tịch thu sung ngân sách nhà nước 50.000 đ là số tiền D bán ma túy mà có; Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 24/11/2023, tại nhà của mình thuộc thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Nguyễn Văn D đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn T trú cùng thôn một gói Heroine với giá 50.000 đ. Đồng thời D còn tàng trữ trái phép 0,74 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật tài liệu, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo có tội, bị cáo đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi phạm tội của bị cáo là đơn lẻ, xuất phát từ động cơ vụ lợi, coi thường pháp luật; mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi là nhằm hưởng lợi, kiếm lời.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội do cố ý khi chưa được xóa án tích tại bản án 77/2021/HSST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và

lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có nơi cư trú rõ ràng, có thu nhập từ nghề làm ruộng thấp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và không có tài sản gì có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên phù hợp với quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần chấp nhận: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn D gồm 0,74 gam Heroine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,48 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 50.000 đ của D do phạm tội mà có.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan: Nguyễn Văn D khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này. Đối với Nguyễn Văn T đã bị Công an huyện Đ xử lý hành chính đúng qui định nên hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Đ; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (24/11/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn D gồm 0,74 gam Heroine đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,48 gam; (*Theo biên bản*

giao nhận vật chứng ngày 31/01/2024 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.)

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước của bị cáo số tiền 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng.

4. Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/02/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến nghĩa vụ của mình thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Bị cáo; NCQLNVLQ.
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Ngọc

